TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Thuỷ, ngày 29 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2019/TLST - HNGĐ ngày 22 tháng 02 năm 2019 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T**,** sinh năm 1983

Địa chỉ: Xóm Chóng, xã Yên Lạc , huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Anh Bùi Văn H**,** sinh năm 1980

Địa chỉ: Xóm Chóng, xã Yên Lạc, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam - Thông qua phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình; trụ sở: Khu phố 8, thị trấn Hàng Trạm, huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình. Đại diện theo ủy quyền ông Phạm Văn Mạnh, Chức vụ Giám đốc.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn H

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Giao hai cháu Bùi Thế C1, sinh ngày 23/9/2005 và cháu Bùi Đức C2, sinh ngày 26/8/2008 cho chị Bùi Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Anh Bùi Văn H có trách nhiệm đóng góp, cấp dưỡng nuôi cháu Bùi Đức C2 mỗi tháng 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng), kể từ tháng 4/2019 cho tới khi cháu C2 đủ 18 tuổi. Anh H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

b) Về tài sản, công nợ chung:

- Về tài sản chung: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn H xin tự thoả thuận.

- Về công nợ: Chị Bùi Thị T và anh Bùi Văn H, Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Thông qua phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình, Đại diện theo ủy quyền ông Phạm Văn Mạnh xin được tự thỏa thuận và đề nghị Tòa ghi nhận vào biên bản cụ thể như sau:

Anh Bùi Văn H có trách nhiệm thanh toán trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Thông qua phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Yên Thủy, tỉnh Hòa Bình số tiền vay gốc 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) và lãi phát sinh theo hợp đồng vay số 7065973421 ngày 20/3/2018.

c) Về án phí: Chị Bùi Thị T thỏa thuận nhận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005892 ngày 22/02/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy. Chị T còn được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Anh Bùi Văn H phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự (cấp dưỡng nuôi con) tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Thủy.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND h.Yên Thủy;
- THA;
- UBND xã Yên Lạc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Bùi Thị Lan